

**KHUNG MA TRẬN, ĐẶC TẢ ĐỀ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT**  
**MÔN NGỮ VĂN - THỜI GIAN LÀM BÀI: 120 PHÚT**

*(Kèm theo Công văn số 216/SGDDĐT-GDTrH-QLCL ngày 14/02/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)*

**I. MA TRẬN ĐỀ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT**

TT	Năng lực	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Số câu	Cấp độ tư duy						Tổng % điểm	Hình thức kiểm tra
				Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng			
				Số câu	Tỉ lệ	Số câu	Tỉ lệ	Số câu	Tỉ lệ		
I	Đọc hiểu	1. Văn bản văn học: Truyện (truyện ngắn, truyện truyền kì); truyện thơ Nôm; thơ. 2. Văn bản nghị luận.	6	3	30%	2	20%	1	10%	60%	Tự luận
II	Viết	1. Một bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết. 2. Một bài văn nghị luận phân tích một tác phẩm văn học: Truyện (truyện ngắn, truyện truyền kì); thơ.	1	15%		10%		15%		40%	
Tỉ lệ %				45%		30%		25%		100%	

## II. ĐẶC TẢ ĐỀ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT

TT	Năng lực	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Nhận biết	Thông hiểu	Vận Dụng
I	Đọc hiểu	<b>1. Văn bản văn học:</b> Truyện (truyện ngắn, truyện truyền kì); truyện thơ Nôm; thơ.	<p><b>Nhận biết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định được một số yếu tố trong truyện truyền kì như: không gian, thời gian, chi tiết, cốt truyện, nhân vật chính.</li> <li>- Xác định được lời người kể chuyện và lời nhân vật; lời đối thoại và lời độc thoại trong văn bản.</li> <li>- Xác định được một số yếu tố của truyện thơ Nôm như: cốt truyện, nhân vật, lời thoại.</li> <li>- Xác định được một số yếu tố về thi luật của thơ như: vần, nhịp, số chữ, số dòng trong một khổ thơ.</li> <li>- Chỉ ra được nét độc đáo về hình thức của bài thơ thể hiện qua bố cục, kết cấu, ngôn ngữ, các biện pháp tu từ.</li> <li>- Xác định được các kiểu câu phân loại theo cấu tạo ngữ pháp, các biện pháp tu từ, cách dẫn trực tiếp và gián tiếp.</li> </ul> <p><b>Thông hiểu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được nội dung bao quát của văn bản.</li> <li>- Phân tích được mối quan hệ giữa nội dung và hình thức của văn bản.</li> <li>- Phân tích được một số yếu tố trong truyện truyền kì như: không gian, thời gian, chi tiết, cốt truyện, nhân vật chính.</li> <li>- Phân tích được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản.</li> <li>- Phân tích được một số căn cứ để xác định chủ đề.</li> <li>- Phân tích được một số yếu tố của truyện thơ Nôm như: cốt truyện, nhân vật, lời thoại, nghệ thuật miêu tả nội tâm nhân vật trong truyện thơ.</li> </ul>	3 câu/ 30%	2 câu/ 20%	1 câu/ 10%

TT	Năng lực	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Nhận biết	Thông hiểu	Vận Dụng
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lí giải được nét độc đáo về hình thức của bài thơ thể hiện qua bố cục, kết cấu, ngôn ngữ, biện pháp tu từ.</li> <li>- Phân tích được tác dụng của các kiểu câu phân loại theo cấu tạo ngữ pháp; phân tích được tác dụng của các biện pháp tu từ; phân biệt được nghĩa của một số yếu tố Hán Việt dễ gây nhầm lẫn.</li> </ul> <p><b>Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Rút ra được bài học từ nội dung văn bản.</li> <li>- Thể hiện thái độ đồng tình/không đồng tình/đồng tình một phần với những vấn đề đặt ra trong văn bản.</li> <li>- Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, lối sống và cách thưởng thức nghệ thuật sau khi đọc hiểu văn bản.</li> </ul>			
		<b>2. Văn bản nghị luận</b>	<p><b>Nhận biết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định được luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng tiêu biểu trong văn bản.</li> <li>- Xác định được các kiểu câu phân loại theo cấu tạo ngữ pháp, các biện pháp tu từ, cách dẫn trực tiếp và cách dẫn gián tiếp trong văn bản.</li> </ul> <p><b>Thông hiểu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được nội dung bao quát của văn bản.</li> <li>- Phân tích được mối liên hệ giữa luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng.</li> <li>- Lí giải được vai trò của luận điểm, lí lẽ và bằng chứng; vai trò của luận điểm, lí lẽ, bằng chứng trong việc thể hiện luận đề.</li> <li>- Phân biệt được cách trình bày vấn đề khách quan (chỉ đưa thông tin) và cách trình bày chủ quan (thể hiện tình cảm, quan điểm của người viết).</li> </ul>			

TT	Năng lực	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Nhận biết	Thông hiểu	Vận Dụng
			<p>- Phân tích được tác dụng của các kiểu câu phân loại theo cấu tạo ngữ pháp; phân tích được tác dụng của các biện pháp tu từ; phân biệt được nghĩa của một số yếu tố Hán Việt dễ gây nhầm lẫn.</p> <p><b>Vận dụng:</b></p> <p>- Liên hệ được ý tưởng, thông điệp trong văn bản với bối cảnh lịch sử, văn hoá, xã hội.</p> <p>- Trình bày được cách tiếp nhận khác nhau cùng một vấn đề đặt ra trong văn bản.</p> <p>- Nhận xét, đánh giá, lí giải tính chất đúng và sai của vấn đề đặt ra trong văn bản nghị luận.</p>			
II	Viết	1. Bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết.	<p><b>Nhận biết:</b></p> <p>- Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của bài văn nghị luận.</p> <p>- Xác định được vấn đề nghị luận.</p> <p>- Đảm bảo bố cục của bài văn nghị luận.</p> <p><b>Thông hiểu:</b></p> <p>- Giải thích được những khái niệm liên quan đến vấn đề nghị luận.</p> <p>- Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp (thực trạng, hệ quả,...)</p> <p>- Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.</p> <p>- Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</p> <p><b>Vận dụng:</b></p> <p>- Đánh giá được ý nghĩa, ảnh hưởng của vấn đề đối với con người, xã hội.</p>	15%	10%	15%

TT	Năng lực	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Nhận biết	Thông hiểu	Vận Dụng
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được những giải pháp khả thi và có sức thuyết phục để giải quyết vấn đề.</li> <li>- Nêu được những bài học, những đề nghị, khuyến nghị rút ra từ vấn đề bàn luận.</li> <li>- Có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo, hợp logic.</li> <li>- Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm; vận dụng hiệu quả những kiến thức Tiếng Việt lớp 9 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết.</li> <li>- Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết về vấn đề xã hội.</li> </ul>			
		<p><b>2. Bài văn nghị luận phân tích một tác phẩm văn học:</b> Truyện (truyện ngắn, truyện truyền kì); thơ.</p>	<p><b>Nhận biết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu được tên tác phẩm, tên tác giả, thể loại, nội dung và nghệ thuật của tác phẩm.</li> <li>- Xác định được vấn đề nghị luận.</li> <li>- Đảm bảo bố cục của bài văn nghị luận.</li> </ul> <p><b>Thông hiểu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích được chủ đề, những nét nghệ thuật và hiệu quả thẩm mỹ của nó trong văn bản.</li> <li>- Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp.</li> <li>- Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.</li> <li>- Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</li> </ul> <p><b>Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được những bài học rút ra từ văn bản.</li> <li>- Có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo, hợp logic.</li> <li>- Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của nội dung và hình thức văn bản.</li> <li>- Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết.</li> </ul>			

TT	Năng lực	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Nhận biết	Thông hiểu	Vận Dụng
			- Vận dụng hiệu quả những kiến thức Tiếng Việt lớp 9 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết.			
<b>Tổng</b>				<b>45%</b>	<b>30%</b>	<b>25%</b>

### **Phạm vi và định hướng đánh giá**

#### **1/ Đọc hiểu: Ngữ liệu ngoài sách giáo khoa, thuộc một trong hai loại sau:**

- Văn bản văn học: Truyện (truyện ngắn, truyện truyền kì); truyện thơ Nôm; thơ.
- Văn bản nghị luận.

#### **2/ Viết: Viết bài văn một trong hai dạng sau:**

- Nghị luận xã hội: Vấn đề nghị luận ngoài sách giáo khoa, không nhất thiết liên quan đến ngữ liệu đọc hiểu trong đề thi.
- Nghị luận văn học: Sử dụng ngữ liệu ngoài sách giáo khoa thuộc một trong các thể loại: Truyện (truyện ngắn, truyện truyền kì); thơ.

#### **3/ Nếu ngữ liệu đọc hiểu là văn bản nghị luận xã hội thì phần viết yêu cầu viết bài nghị luận văn học. Nếu ngữ liệu đọc hiểu là văn bản nghị luận văn học hoặc văn bản văn học thì phần viết yêu cầu viết bài nghị luận xã hội.**